

UBND TỈNH HUNG YÊN  
**VĂN PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /VPUB-PVHCC&KSTT

Hung Yên, ngày tháng 11 năm 2023

V/v Công bố kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 10/2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Công văn số 2283/UBND-PVHCC&KSTT ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Trên cơ sở kết quả đồng bộ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://quantri.dichvucong.gov.vn/>, Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả đánh giá Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 10/2023 của tỉnh như sau:

- Chỉ số Công khai minh bạch: 8,4/18 điểm.
- Chỉ số Tiến độ giải quyết: 18,7/20 điểm.
- Chỉ số Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến
- + Dịch vụ công trực tuyến: 7,4/12 điểm.
- + Thanh toán trực tuyến: 5,5/10 điểm.
- Chỉ số về số hóa hồ sơ: 15,0/22 điểm, trong đó việc cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử bản sao từ bản chính đã triển khai 171/171 đơn vị.
- Kết quả cụ thể một số nhóm, tiêu chí của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: *(Có Phụ lục kèm theo)*.

Căn cứ kết quả nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ để nâng cao điểm số cũng như tỷ lệ các nhóm chỉ số đang ở mức thấp, duy trì và phát huy các chỉ số đang ở mức tốt.

Giao Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính công khai kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT-HN tỉnh;
- Trung tâm PVHCC&KSTTHC;<sup>Tài</sup>
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT<sup>Nh</sup>.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Văn Thắng**

**Phụ lục I**  
**TỶ LỆ HỒ SƠ NỘP TRỰC TUYẾN THEO BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ**  
**NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP THÁNG 10/2023**  
*(Kèm theo công văn số /VPUB-PVHCC&KSTT ngày /11/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên)*

stt	Tên cơ quan, đơn vị	Kết quả hồ sơ nộp trực tuyến tháng (%)	Mục tiêu của UBND tỉnh tối thiểu 60% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến
<b>I</b>	<b>UBND tỉnh Hưng Yên</b>	<b>91,3</b>	<b>Hoàn thành</b>
1	Sở Tài chính	100	Hoàn thành
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	100	Hoàn thành
3	Sở Nội vụ	100	Hoàn thành
4	Sở Thông tin và Truyền thông	100	Hoàn thành
5	Sở Khoa học và Công nghệ	100	Hoàn thành
6	Sở Giao thông vận tải	74,7	Hoàn thành
7	Sở Xây dựng	100	Hoàn thành
8	Sở Y tế	100	Hoàn thành
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	100	Hoàn thành
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	100	Hoàn thành
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	74,0	Hoàn thành
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	97,0	Hoàn thành
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	85,0	Hoàn thành
14	Sở Công Thương	100	Hoàn thành
15	Sở Tư pháp	44,6	Chưa hoàn thành
16	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	71,7	Hoàn thành
17	UBND thành phố Hưng Yên	97,1	Hoàn thành
18	UBND huyện Ân Thi	98,7	Hoàn thành
19	UBND huyện Kim Động	98,1	Hoàn thành
20	UBND huyện Khoái Châu	93,5	Hoàn thành
21	UBND huyện Tiên Lữ	93,8	Hoàn thành
22	UBND huyện Phù Cù	96,8	Hoàn thành
23	UBND huyện Yên Mỹ	95,8	Hoàn thành
24	UBND thị xã Mỹ Hào	99,2	Hoàn thành
25	UBND huyện Văn Lâm	99,1	Hoàn thành
26	UBND huyện Văn Giang	85,3	Hoàn thành

**Phụ lục II**  
**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN THANH TOÁN TRỰC TUYẾN**  
**THEO BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP THÁNG 10/2023**  
*(Kèm theo công văn số /VPUB-PVHCC&KSTT ngày /11/2023 của*  
*Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên)*

stt	Tên cơ quan, đơn vị	Kết quả thanh toán trực tuyến tháng (%)	Mục tiêu của Chính phủ tối thiểu 30% trong tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính
<b>I</b>	<b>UBND tỉnh Hưng Yên</b>	<b>44,12</b>	<b>Hoàn thành</b>
1	Sở Tài chính	TTHC không có phí, lệ phí	Hoàn thành
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10,7	Chưa hoàn thành
3	Sở Nội vụ	TTHC không có phí, lệ phí	Hoàn thành
4	Sở Thông tin và Truyền thông	40,0	Hoàn thành
5	Sở Khoa học và Công nghệ	0	Chưa hoàn thành
6	Sở Giao thông vận tải	34,96	Hoàn thành
7	Sở Xây dựng	18,85	Chưa hoàn thành
8	Sở Y tế	35,45	Hoàn thành
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	60,5	Hoàn thành
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	60,0	Hoàn thành
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	15,37	Chưa hoàn thành
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	24,64	Chưa hoàn thành
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	16,4	Chưa hoàn thành
14	Sở Công Thương	2,5	Chưa hoàn thành
15	Sở Tư pháp	5,63	Chưa hoàn thành
16	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	0	Chưa hoàn thành
17	UBND thành phố Hưng Yên	54,75	Hoàn thành
18	UBND huyện Ân Thi	49,78	Hoàn thành
19	UBND huyện Kim Động	52,15	Hoàn thành
20	UBND huyện Khoái Châu	67,27	Hoàn thành
21	UBND huyện Tiên Lữ	61,56	Hoàn thành
22	UBND huyện Phù Cừ	53,76	Hoàn thành
23	UBND huyện Yên Mỹ	62,37	Hoàn thành
24	UBND thị xã Mỹ Hào	49,91	Hoàn thành
25	UBND huyện Văn Lâm	46,49	Hoàn thành
26	UBND huyện Văn Giang	21,86	Chưa hoàn thành

**Phụ lục III**  
**TỶ LỆ SỐ HÓA HỒ SƠ, CẤP BẢN ĐIỆN TỬ THEO BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ**  
**NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP THÁNG 10/2023**

*(Kèm theo công văn số /NPUB-PVHCC&KSTT ngày /11/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên)*

<b>Stt</b>	<b>Tên cơ quan, đơn vị</b>	<b>Kết quả số hóa hồ sơ (%) tháng (1)</b>	<b>Kết quả cấp bản sao điện tử (2)</b>
17	UBND thành phố Hưng Yên	73,8	1.038
18	UBND huyện Ân Thi	77,4	907
19	UBND huyện Kim Động	77,4	1.194
20	UBND huyện Khoái Châu	78,5	1.343
21	UBND huyện Tiên Lữ	76,6	1.074
22	UBND huyện Phù Cù	76,1	1.180
23	UBND huyện Yên Mỹ	76,4	954
24	UBND thị xã Mỹ Hào	80,6	1.030
25	UBND huyện Văn Lâm	72,6	1.375
26	UBND huyện Văn Giang	65,2	286

**\*Ghi chú:**

(1) Theo thông báo của Văn phòng Chính phủ thì hiện nay Hệ thống đang thực hiện cập nhật và đồng bộ số liệu đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh nên chưa có kết quả cụ thể theo từng đơn vị ở cấp tỉnh.

(2) Chỉ phát sinh ở cấp huyện, cấp xã vì đây là nhiệm vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và UBND cấp xã.